TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2021/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Đàn, ngày 14 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2021/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị K N, sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: xóm N (làng C cũ), xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện nay: xóm Đ, xã N, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An

Bị đơn: Anh Trần Công L, sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm N (làng C cũ), xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị K N và anh Trần Công L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: giao con chung là Trần Minh K sinh ngày 22 tháng 12 năm 2014 cho anh Trần Công L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Trần Thị T A sinh ngày 30 tháng 8 năm 2012 cho chị Mai Thị K N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị N và anh L do hai anh chị chưa có yêu cầu.

Chị N và anh L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm cản trở.

+ Về tài sản chung, riêng và nợ: chị Mai Thị K N và anh Trần Công L tự thỏa thuận phân chia, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: chị Mai Thị K N thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn theo biên lai thu tiền số 0007290 ngày 13 tháng 4 năm 2021. Hoàn trả cho chị N số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- UBND xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (Nơi thực hiện ĐKKH)
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Quang Tình